

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2021/HS-PT  
Ngày 17 - 6 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Thường

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thanh Bình  
Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Thanh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Bùi Thị M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2021/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định.

***Bị cáo có kháng cáo:***

Bùi Thị M - Sinh ngày 13 tháng 11 năm 1968 tại tỉnh Bình Định; nơi ĐKKTT và chỗ ở: Khu phố 2, phường B, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi L (Chết) và bà Nguyễn Thị T (Chết); chồng: Lê Văn U – Sinh năm: 1964; con: Có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1984 và nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền sự: Không, tiền án: Ngày 15/11/2003, bị Tòa án nhân dân huyện H (Nay là Tòa án nhân dân thị xã H) xử phạt 12 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 10/11/2004, chưa được xóa án tích; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/11/2020 cho đến ngày 22/11/2020 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 21/10/2020 và Kế hoạch số 17A/KH-UBND ngày 14/10/2020 của Ủy ban nhân dân phường B, thị xã H, tỉnh Bình Định về việc lập lại trật tự đô thị khu vực trước Bệnh viện Đa khoa khu vực B, công viên thị xã; khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/11/2020, Tổ công tác đến Công số 1 - Bệnh viện Đa khoa khu vực B yêu cầu những người buôn bán lấn chiếm khu vực trước cổng bệnh viện di dời đi nơi khác.

Tổ công tác đã yêu cầu Bùi Thị M di dời thùng xốp đựng đá, thùng nhựa, các chai nhựa đựng cafe của M đặt lấn chiếm, chắn trước bảng hiệu “Bệnh viện Đa khoa khu vực B” nhưng M không chấp hành. Tổ công tác đã nhiều lần giải thích, nhắc nhở nhưng M có thái độ lớn tiếng thách thức, chửi bới Tổ công tác. Đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, Tổ công tác cưỡng chế đưa đồ đạc của M lên thùng xe ô tô mang biển kiểm soát 77B-07XX thì M đã có hành vi chửi tục, giành giật lại đồ đạc. Khi không giành giật lại đồ được, M nằm xuống gầm xe ô tô nói trên với mục đích không cho Tổ công tác chở đồ đi và liên tục chửi, nói “Thả đồ tao xuống, tao tự chui ra”; sau đó, M cởi áo khoác nằm chắn ngang trước 02 bánh xe trước và la lớn “Thả đồ tao ra, thả đồ tao ra”. Khi Tổ công tác đưa M đứng dậy để đảm bảo an toàn và đưa xe về trụ sở Ủy ban nhân dân phường B thì M tiếp tục giằng co, chống đối. Khi ông Lê Kim V là dân quân thường trực phường B dùng tay kéo M ra ngoài thì M dùng chân đạp vào mặt ông V. Khi thấy M có hành vi chống đối, ông Đỗ Tấn Q – Cảnh sát khu vực Công an phường B đã thực hiện hành vi khống chế M thì bị M dùng răng cắn vào cổ tay trái của ông Q. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác khống chế xong và áp giải M về Công an phường B để làm việc. Hậu quả, ông V có vết bầm đường kính 04cm dưới mắt trái, ông Q bị nhiều vết thương bầm xước nông dài 0,5cm ở cổ tay trái; các ông V, Q không yêu cầu M bồi thường thương tích do bị cáo gây ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2021/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Thị M phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Thị M 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/11/2020 đến ngày 22/11/2020.

- Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần bồi thường thiệt hại, phần án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 26/3/2021, bị cáo Bùi Thị M kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị M giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị M, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Thực hiện Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 21/10/2020 và Kế hoạch số 17A/KH-UBND ngày 14/10/2020 của Ủy ban nhân dân phường B về việc lập lại trật tự đô thị khu vực trước Bệnh viện Đa khoa khu vực B, công viên thị xã; sáng ngày 13/11/2020, khi Tổ công tác đến yêu cầu Bùi Thị M di dời thùng xốp đựng đá, thùng nhựa, các chai nhựa đựng cafe của M đang đặt lấn chiếm, chắn trước bảng hiệu “Bệnh viện Đa khoa khu vực B” nhưng M không chấp hành. Mặc dù Tổ công tác đã nhiều lần giải thích, nhắc nhở nhưng M có thái độ lớn tiếng thách thức, chửi bới Tổ công tác. Khi Tổ công tác cưỡng chế đưa đồ đạc của M lên thùng xe ô tô mang biển kiểm soát 77B-07XX thì M đã có hành vi chửi tục, giành giật lại đồ đạc và nằm xuống gầm xe ô tô nói trên với mục đích không cho Tổ công tác chở đồ đi. M tiếp tục giằng co, chống đối khi Tổ công tác đưa M và đồ đạc về trụ sở Ủy ban nhân dân phường B; M đã có hành vi dùng chân đạp vào mặt ông Lê Kim V là dân quân thường trực phường B khi ông V dùng tay kéo M ra ngoài và dùng răng cắn vào cổ tay trái của ông Đỗ Tấn Q – Cảnh sát khu vực Công an phường B khi ông Q thực hiện hành vi khống chế M. Hậu quả, ông V có vết bầm đường kính 04cm dưới mắt trái và ông Q bị nhiều vết thương bầm xước nông dài 0,5cm ở cổ tay trái.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2021/HS-ST ngày 25/3/2021 của Tòa án nhân dân thị xã H đã xét xử bị cáo Bùi Thị M về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là đúng quy định.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm để có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Bùi Thị M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị M. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị M 06 (Sáu) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/11/2020 đến ngày 22/11/2020.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Thị M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an thị xã H;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Văn Thường**